

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : GIA ĐÌNH
(Thực hiện: 4 tuần Từ 20/10 đến 14/11/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đầy đủ, đúng, nhịp nhàng các động tác thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay, còi tàu - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra trước; sang 2 bên; + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực + Đưa 2 tay lên cao, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa ng. ra sau kết hợp tay giơ lên cao; chân bước sang phải sang trái. + Quay người sang trái, sang phải; kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên; kết hợp tay chống hông chân bước sang phải sang trái. - Chân: + Đưa chân ra trước, đưa sang ngang, đưa ra sau; + Nhảy lên , đưa 2 chân sang ngang + Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một	- Các bài tập thể dục buổi sáng - Các bài tập phát triển chung: hoạt động học thể dục - Trò chơi: Mèo đuổi chuột, cáo và thỏ, chỉ chỉ chành chành....	

		chân về phía sau.		
3	- Trẻ kiểm soát được vận động đi / chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh .	- Chạy 18 m trong khoảng 10 giây	Hoạt động học: - Chạy 18 m trong khoảng 10 giây	
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Đập- bắt, ném bóng; ném xa; ném trúng đích...	- Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách 4m +	- HĐH: Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách 4m	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: bò, trườn, trèo, bật, nhảy	- Bật liên tục vào vòng - Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm	HĐH: - Bật liên tục vào vòng - Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế dài 1,5mx30cm	
6	Trẻ thực hiện được các vận động:Uốn ngón tay, bẻ tay; xoay cổ tay; Gập, mở lần lượt từng ngón tay.	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn - Lắp ráp	- HĐH: Vẽ ngôi nhà của bé - Chơi theo ý thích (HĐNT) - HDG: + Tạo hình: Vẽ, tô màu các kiểu nhà, đồ dùng gia đình + Xây dựng: Ngôi nhà của bé, lắp ghép hàng rào, vườn cây... - Hướng dẫn trẻ cởi quần áo (sau hoạt động học)	
<i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>				
9	- Trẻ nói được tên, một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	Mọi lúc mọi nơi: Trò chuyện nhận biết các bữa ăn trong ngày, ích lợi khi ăn uống đủ	

	có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán kho; gạo có thể nấu cháo.....	- Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	chất HĐG: góc gia đình - Chơi trò chơi nấu ăn, chế biết một số thực phẩm, món ăn đơn giản, chọn thực phẩm theo yêu cầu. Kỹ năng sống: Ứng xử với người lạ. Kỹ năng gấp quần áo.	
13	Trẻ có một số hành vi thói quen tốt trong ăn uống : Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không uống nước lã và ăn quà vặt ngoài đường.	- Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Không uống nước lã, không ăn quà vặt ngoài đường	HĐ chiều :Xem băng hình về một số thói quen, hành vi tốt trong ăn uống, hướng dẫn thực hành các kỹ năng tự phục vụ. - Vệ sinh , ăn trưa: Hướng dẫn trẻ trước khi ăn phải mời người lớn, mời bạn bè. Không đùa nghịch trong giờ ăn. Trò chơi: Nào cùng vào bếp (Tr30 TTTCBHCD)	
14	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh:Vệ sinh răng miệng ; sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Ra nắng đội mũ; đi tất; mặc áo ấm khi trẻ lạnh. Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, hoặc sốt.. Che miệng khi ho, hắt hơi.Đi vệ	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Lựa chọn và sử dụng trang phục một cách phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Nhận biết một số biểu	Đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ: + Cách giữ gìn thân thể sạch sẽ, gọn gàng. + Lợi ích của việc giữ gìn sức khỏe + Cách mặc trang phục phù hợp. + Cách phòng tránh để không bị ốm + Biểu hiện khi ốm, nói biểu hiện với cô giáo và người lớn - Xem tranh, ảnh,	

	sinh đúng nơi quy định. Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhỏ bậy ra lớp.	hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.	bảng hình 1 số dịch bệnh dễ gây nguy hiểm và cách phòng tránh Trò chơi: Bữa ăn gia đình (Tr29 TTTCBH)	
15	- Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun nóng, phích nước nóng... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm đang đến gần; không nghịch các vật sắc nhọn. - Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng bụi rậm... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Bàn là, bếp điện đang đun, phích nước nóng + Dạy kỹ năng sống: Những việc bé nên làm, không nên làm	Trò chuyện trong giờ đón trả trẻ, giờ hoạt động chiều. Xem tranh ảnh nhận biết các vật dụng nguy hiểm, các nơi nguy hiểm.. Hoạt động chiều dạy kỹ năng sống: những việc nên làm không nên làm Sinh hoạt chiều: "Đồ dùng an toàn và không an toàn"; Đồ dùng bằng điện trong gia đình bé; Sử dụng đồ dùng nhà bếp an toàn	
18	- Trẻ nhận biết một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu.....Biết tránh một số trường hợp không an toàn(	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Khi người lạ bế ẵm, cho bánh kẹo, uống nước ngọt, rủ đi chơi. - Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. - Địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người	HĐC: - Làm gì khi bị lạc (T75, sách HDTHCT 5-6 t) Kỹ năng sống: Bé có theo người lạ không Trò chơi: Thư của nhà nào, về đúng nhà mình, tìm đúng nhà(Tr27- TTTCBHCD)	

	khi người là bé ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi). Biết được địa chỉ, nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn .	thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.		
--	--	--	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

* Khám phá khoa học

20	Trẻ tò mò, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh	- Nhận biết, khám phá đặc điểm các sự vật, hiện tượng... xung quanh trẻ: Bản thân, gia đình, - Dự án steam: Máy lọc nước mini	HĐH: Trò chuyện về ngôi nhà của bé. + Một số đồ dùng của gia đình (5E) + HĐG : Góc tạo hình : tô màu, cắt dán một số đồ dùng gia đình + HĐC: Bé thông minh (T80, sách HDTHCT 5-6t) + Sự lớn lên của bé (T104, sách HDTHCT 5-6 t)	
24	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau	Phân loại đồ dùng trong gia đình theo công dụng và chất liệu. - Tổ chức cho trẻ quan sát, thảo luận, gọi tên so sánh về sự giống và khác nhau của đồ dùng trong gia đình - Dự án steam: Máy lọc nước mini	HĐH: + Một số đồ dùng của gia đình (5E) + Hoạt động góc - Cho trẻ sưu tập tranh ảnh các loại đồ dùng khác nhau. - Làm sách tranh về các loại đồ dùng trong gia đình theo những cách phân loại khác nhau. * Trò chơi: Có bao nhiêu đồ vật (tr22-	

			TCTCBH) Đi siêu thị (tr 29 TTBHCĐ), đồ dùng làm bằng gì (Tr30 TTBHCĐ)	
<i>* Làm quen với toán</i>				
29	Trẻ thích quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm,hỏi: “ Bao nhiêu, đây là mấy”...	- Nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe, số điện thoại...). - Đếm trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng	Hoạt động chiều: Trò chuyện về số nhà của bé, biển số xe của bố mẹ, số điện thoại gia đình Trò chơi: Về đúng nhà. Dọn về nhà mới (Tr28 TTTCBHCĐ) , Tìm đúng nhà (Tr34)	
30	Trẻ biết đếm trên các đối tượng trong phạm vi 10, đếm theo khả năng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	HĐH: Đếm, thêm bớt nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6 Góc toán: Đếm đồ dùng có số lượng 6, tạo nhóm đồ dùng có số lượng Góc tạo hình: tô đồ số 6	
32	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm - Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau	- Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm + Tách, gộp nhóm có S1 6 thành 2 phần - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	- HĐH: Tách - gộp nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần Thêm, bớt tạo nhóm có số lượng 7, nhận biết số 7. - Tách, gộp nhóm có 7 đối tượng thành 2 phần bang các cách khác nhau. - HDG: Chơi với hạt có số lượng 6-10	

36	Trẻ có thể gọi tên và chỉ ra các điểm giống khác nhau giữa 2 khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	Nhận biết, phân biệt gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế..	HDH: Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ. Góc toán: dùng hình vuông, chữ nhật, tam giác ghép thành các hình mới	
37	Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn	Xác định phía phải phía trái của đối tượng khác (có sự định hướng)	HĐC: Xác định vị trí của đồ vật trong không gian Trò chơi: Tôi đứng ở đâu	
38	Trẻ gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm	- Gọi được các thứ trong tuần. - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	HĐC: Nhận biết ý nghĩa các số điện thoại 114, 115, 911, ý nghĩa của số nhà Tập nhận biết thứ tự các ngày trong tuần	
<i>* Khám phá xã hội</i>				
42	Trẻ nói được địa chỉ gia đình (số nhà, phố...); Số điện thoại; Tên, tuổi, công việc của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ, sở thích của các thành viên trong gia đình, - Quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn) - Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình. - Vị trí của trẻ trong gia đình + Gia đình của bé	- HDH: Các thành viên trong gia đình bé + Góc phân vai: gia đình + Góc Tạo hình: làm album gia đình của bé, tô màu tranh gia đình Trò chơi: Gia đình bé, gia đình ai, Gia đình nào nhanh TC: Thư của nhà nào(27 TTBHTC), Địa chỉ nhà ai (TR 25)	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

* Nghe

45	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể	- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu liên tiếp.	Hiểu được những lời nói và chỉ dẫn của người khác và phản hồi lại bằng những hành động hoặc lời nói phù hợp trong các hoạt động vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày.	
46	- Trẻ hiểu được nghĩa một số từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ học tập)	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc có nội dung về gia đình. - Nghe các bài hát bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về gia đình.	KPKH: Một số đồ dùng, phương tiện gia đình. - Giải thích các từ khái quát: + Đồ dùng để ăn : Bát, đĩa, thìa.. + Đồ dùng để uống: cốc, chén, ly.. + Đồ gỗ gồm: Tủ đựng đồ chơi, tủ đựng đồ dùng cá nhân.. - Góc tạo hình: Tô màu, vẽ, cắt dán đồ dùng gia đình - Chuẩn bị, thu dọn, sắp xếp đồ dùng phù hợp cho các hoạt động (HĐH	
52	Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi bằng tiếng anh	Nghe được từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng, hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi trong phạm vi khoảng 100 từ, cụm từ; Phân biệt và kể tên các	- HĐH: + Một số đồ dùng phương tiện trong gia đình Gọi tên một số đồ dùng học tập đồ dùng gia đình bằng tiếng Anh: tivi, giường tủ, bàn, ghế, các	

		màu sắc bằng tiếng Anh như màu đỏ:red, màu vàng: yellow, màu xanh: green, màu nâu: brow,màu đen : black, màu trắng:white - Gọi tên một số đồ dùng đồ dùng gia đình , các thành viên gia đình bằng tiếng Anh	phòng... Gọi tên các thành viên trong gia đình bằng tiếng anh (father, mother, brother, sister, uncle..)	
<i>* Nói</i>				
53	Trẻ có thể kể rõ ràng, có trình tự về sự việc , hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu .	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh. Kể lại sự việc theo trình tự	HĐH: truyện : Ba cô gái	
55	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Đặt câu hỏi: Tại sao? Như thế nào? Làm bằng gì?	- Tự đặt ra câu hỏi đối thoại cùng bạn, cô giáo qua đó thể hiện các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	
57	Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Nghe đọc lại các bài hát bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	HĐH: Thơ “Giữa vòng gió thơm “ HĐ chiều : Đọc ca dao về tình cảm gia đình : Công cha như núi Thái Sơn, Bầu ơi thương lấy bí cùng...	
58	Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay đổi tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện trong nội dung truyện; Trẻ đóng vai của nhân vật trong	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự: + Ba cô gái; Hai anh em + Đóng kịch: Ba cô gái, Hai anh em	HĐH: truyện “Ba cô gái”; - Đóng kịch: Ba cô gái, Hai anh em	

	truyện			
59	Trẻ sử dụng các từ cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng phù hợp với tình huống, điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.	Sử dụng các từ cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng phù hợp với tình huống	- Giáo dục lễ giáo trong các hoạt động giáo dục: + Chào hỏi lễ phép với người lớn, khi khách đến thăm nhà + Tự tin, nói đủ câu khi giao tiếp với mọi người + Xin lỗi khi mắc sai lầm + Cảm ơn khi được giúp đỡ, nhận quà.	

** Làm quen với việc đọc, viết*

63	Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng tiếng việt	Làm quen chữ cái a, ă, â Làm quen chữ cái e, ê Nhận dạng và phát âm các chữ cái bằng tiếng anh	HĐH: Làm quen chữ cái e, ê Tập tô chữ cái e, ê HĐNT: vẽ phần chữ cái đã học Nhận dạng và phát âm các chữ cái bằng tiếng anh	
64	Trẻ tô, đồ nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Làm quen cách viết tiếng Việt: Hướng viết của các nét chữ; Viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	HĐH: Tập tô, đồ các nét chữ a, ă, â, e, ê Góc chữ cái: tô, đồ chữ cái a, ă, â, e, ê; tô màu chữ ă, ă, â, e, ê HĐC: Ai tìm đúng chữ cái (T129, sách HDTHCT 5-6 t)	

3. Phát triển tình cảm và KNXH

67	Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại	- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ; Sở thích, khả năng của bản thân; Sở thích của các thành viên trong gia đình.	Giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện về tên của trẻ là gì, giới tính trai hay gái, tên họ của bố mẹ, nghề nghiệp của bố mẹ, địa chỉ gia	
----	--	--	---	--

		- Điểm giống và khác nhau của mình với người khác	đình...	
70	Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong nhà.	Vị trí trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học	Giờ đón trả trẻ: Trò chuyện về vị trí của trẻ trong gia đình, mối quan hệ với các thành viên trong gia đình trẻ HĐ chiều : Xem tranh, ảnh gia đình trẻ.	
71	Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức	- Biết chào hỏi lễ phép, nhận quà bằng 2 tay, biết cảm ơn xin lỗi, biết giúp đỡ bố mẹ cô giáo những việc nhỏ.	+ Các hoạt động trong ngày, giờ ăn, giờ ngủ - Tổ chức lao động tập thể nhật lá quét dọn lớp học, nhổ cỏ, tưới cây... - Giúp cô xếp bàn, ghế, gấp chăn,	
72	Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày(vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi.....)	- Tự giác thực hiện công việc đơn giản hàng ngày mà không chờ nhắc nhở. - Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi..) - Chủ động và độc lập trong 1 số hoạt động.	HĐG: Tự thu dọn đồ chơi khi chơi xong Vệ sinh, ăn trưa: Quét lớp, lau bàn sau khi ăn xong.....	
73	Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.	- Tổ chức lao động tập thể nhật lá quét dọn lớp học, nhổ cỏ, tưới cây... - Giúp cô xếp bàn, ghế, gấp chăn, - Tổ chức lao động tập thể nhật lá quét dọn lớp học, nhổ cỏ, tưới cây... - Giúp cô xếp bàn, ghế, gấp chăn,	+ Các hoạt động trong ngày, giờ ăn, giờ ngủ - Tổ chức lao động tập thể nhật lá quét dọn lớp học, nhổ cỏ, tưới cây... - Giúp cô xếp bàn, ghế, gấp chăn, - HĐC: Rèn luyện kỹ	

		- Rèn luyện kỹ năng học tập theo nhóm thông qua các trò chơi tiếng anh	năng học tập theo nhóm thông qua các trò chơi tiếng anh	
75	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc : vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên xấu hổ	Biết cách biểu lộ cảm xúc vui, buồn, tức giận và bày tỏ cảm xúc đó phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác.	- Trò chuyện, thảo luận, tạo tình huống, bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. - Trò chuyện về các loại cảm xúc khác nhau trong kinh nghiệm của trẻ. Tạo cho trẻ cơ hội chia sẻ để nói về cảm xúc của mình với người lớn và các bạn. - Tạo các tình huống để chia sẻ an ủi những người xung quanh.	
76	- Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè	- Nhận biết 1 số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của bạn bè và người thân. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.	Đón- trả trẻ : trò chuyện về cảm xúc của trẻ ; cách nhận biết thái độ của người khác và biểu lộ cảm xúc phù hợp với người khác trong các tình huống giao tiếp.	
79	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở trường, lớp, gia đình, nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi qui	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ, đi bên lề bên phải đường...)	Hướng dẫn trẻ sắp xếp đồ dùng, đồ chơi sau khi học xong, chơi xong - Giáo dục trẻ giữ vệ sinh môi trường lớp	

	định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời, muốn đi đâu phải xin phép.	- Quan tâm giúp đỡ bạn bè - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình	học sạch sẽ, gọn gàng... - HDG: + Không tranh đồ chơi, hợp tác với bạn khi chơi + Tình cảm đối với các thành viên trong gia đình - VS ăn trưa: Xếp hàng	
84	Trẻ hứng thú trong các hoạt động làm quen với tiếng Anh; - Mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp bằng tiếng Anh - Thích tìm hiểu, khám phá các nền văn hóa khác;	- Có hứng thú với tiếng Anh và tích cực tham gia các hoạt động làm quen với tiếng Anh (trò chơi, các hoạt động giao lưu, ngoại khóa...) - Mạnh dạn tự tin bày tỏ ý kiến bằng tiếng anh	- Đón, trả trẻ: Xem băng hình hướng ứng theo các bài hát trò chơi tiếng anh - HDG: Giờ làm quen với tiếng anh - Mọi lúc mọi nơi: Nghe , nói, giao tiếp với người khác bằng tiếng Anh với những mẫu câu thoại đơn giản: con yêu mẹ (bố/anh/chị/em) - Hôm nay gia đình ta sẽ đi đâu/ăn gì....?	
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. Tổ ấm gia đình, Bố là tất cả, Cho con, Ba ngọn nến lung linh.	HĐ đón trả trẻ: Nghe hát: Bố là tất cả, tổ ấm gia đình, khúc hát ru người mẹ trẻ, ru con mùa đông Ca múa hát tập thể	

87	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục..) của các tác phẩm tạo hình.	- Ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống, tác phẩm nghệ thuật. - Xem băng hình cảnh đẹp về thiên nhiên, quê hương, đất nước	HĐNT: quan sát các kiểu nhà HĐC: Xem băng hình các kiểu nhà.	
88	- Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. - Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát trong chương trình GDMN phù hợp với độ tuổi + Ông cháu, Cho con , Bàn tay mẹ	HĐH: Dạy hát” Ông cháu”, “ cho con” Dạy vận động “ Bàn tay mẹ” HĐG: Góc âm nhạc Mọi lúc mọi nơi: Dạo chơi ngoài trời, Ca múa hát tập thể...	
89	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. + Cả nhà thương nhau. Bàn tay mẹ	HĐH: Dạy vận động VTTTTC” Cho con ”, Múa “Bàn tay mẹ”	
90	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản	Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn cắt, xé dán , xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước , hình dáng/ đường nét bố	Góc tạo hình: Cắt dán đồ dùng gia đình từ họa báo, làm ngôi nhà từ các phế liệu. Làm máy lọc nước	

	phẩm	cục. + Dự án máy lọc nước mini (EDP)	HĐNT: Vẽ ngôi nhà bằng phấn.	
91	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa và bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng đường nét và bố cục. +Vẽ ngôi nhà của bé;	HĐH: Vẽ ngôi nhà của bé Góc tạo hình: Xé dán ngôi nhà	
92	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. + Cắt dán ngôi nhà + Cắt dán đồ dùng gia đình	HĐH: Cắt dán đồ dùng gia đình Góc tạo hình: Cắt dán ngôi nhà của bé,	
95	Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục.	Cho trẻ nhận xét sản phẩm sau giờ tạo hình, sau giờ HDG	

GIÁO VIÊN DẠY

**TTCM ĐÃ KIỂM TRA
CÁC NỘI DUNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHÊ
DUYỆT**